TAND HUYỆN THƯỜNG XUÂN
TỈNH THANH HÓA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 10/2025/HSST
Ngày 26/3/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THƯỜNG XUÂN, TỈNH THANH HÓA

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa: **Bà Lê Thị Tâm**

Các Hội thẩm nhân dân: **Bà Hà Thị Hòa và bà Lê Thị Liên**

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Khánh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hóa;

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thường Xuân tham gia phiên tòa:

Ông: Vũ Văn Minh - Kiểm sát viên

Ngày 26 tháng 3 năm 2025, Tòa án nhân dân huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hóa, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 14/HSST ngày 03/03/2025; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12a/2025/QĐXXST - HS ngày 17/3/2025 đối với bị cáo: Lê Văn T, sinh ngày 02/9/2002, tại xã T1, huyện TX. Nơi cư trú: Thôn ĐX, xã T1, huyện TX, tỉnh Thanh Hoá; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 08/12; dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lê Văn T , con bà: Lê Thị T, bị cáo chưa có vợ; Tiền án; Tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 24/01/2025 đến 30/01/2025 chuyển tạm giam từ ngày 30/01/2025 đến nay tại Phân trại tạm giam khu vực TX, tỉnh Thanh Hóa (*có mặt*);

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 18 giờ 45 phút ngày 24/01/2025 Tổ công tác Công an huyện Thường xuân đang làm nhiệm vụ tại thôn ĐX, xã T1, huyện TX phát hiện Lê Văn T là người địa phương đang điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream biển số 51P3-4215 di chuyển trên đường liên thôn thuộc địa phận thôn ĐX. Khi thấy Tổ công tác Công an huyện, T đã lấy từ trong người ra 02 gói giấy bạc rồi ném xuống đường. Tổ công tác đã yêu cầu T nhặt và mở 02 gói giấy bạc ra để kiểm tra thì phát hiện bên trong 01 gói giấy bạc chứa chất bột màu trắng ngà và 01 gói giấy bạc chứa chất bột màu hồng, nghi là ma tuý. T khai nhận chất bột màu trắng là ma tuý loại Heroine, còn chất bột màu hồng là ma tuý loại hồng phiến. Số ma tuý này T mua của 01 người đàn ông không không rõ nhân thân, lai lịch tại đường Phạm Hùng, quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội với số tiền 600.000 đồng mục đích cất giữ để sử dụng. Tổ công tác đã tiến hành

lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với T về hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma tuý", thu giữ và niêm phong tang vật, phục vụ quá trình điều tra.

Quá trình điều tra T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình: Vào hồi 09 giờ ngày 24/01/2025, T điều khiển xe mô tô biển số 51P3-4215, đi từ phòng trọ của Tâm ở quận Nam TL, Thành phố Hà Nội, đến đường Phạm H, quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, mục đích đi tìm mua ma túy để sử dụng. Tại đây, T gặp 01 người đàn ông không rõ nhân thân, lai lịch, qua trao đổi T mua của người này 600.000 đồng ma tuý, người này đồng ý bán cho T 02 gói ma túy được gói bên ngoài bằng giấy bạc. Mua được ma túy Tâm điều khiển xe về quê ăn tết, khi về đến thôn ĐX, xã T1, huyện Thường Xuân, thì bị lực lượng Công an phát hiện, bắt quả tang.

Tại Kết luận giám định số 635/KL-KTHS ngày 27/01/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa, kết luận: Chất bột màu trắng ngà của phong bì niêm phong ký hiệu M1 gửi giám định là ma tuý, có tổng khối lượng 0,236g (không phẩy hai ba sáu gam), loại Heroine (Heroin); Chất bột màu hồng của phong bì niêm phong ký hiệu M2 gửi giám định là ma tuý, có tổng khối lượng 0,080g (không phẩy không tám không gam), loại: Methamphetamine.

Đồ vật, tài sản tạm giữ; xử lý vật chứng:

- Đối với chất bột màu trắng ngà có khối lượng 0,216g là ma tuý loại Heroine; chất bột màu hồng có khối lượng 0,065g là ma tuý loại Methamphetamine. Tất cả được đựng trong 01 (một) phong bì thư màu trắng do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hoá phát hành được dán kín niêm phong và đóng 07 (bảy) hình dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hoá. Tại mép dán của phong bì có 02 (hai) chữ ký và ghi rõ họ tên của ông Nguyễn Trần Đăng, 02 (hai) chữ ký và ghi rõ họ tên của Lê Quang Huy. Tại góc dưới bên phải mặt trước của phong bì có dòng chữ "CA Thường Xuân TC38", là vật chứng của vụ án sau giám định, được bảo quản tại kho vật chứng Công an huyện Thường Xuân, chuyển đến kho vật chứng của Chi cục thi hành án dân sự huyện Thường Xuân để chờ xét xử và thi hành án.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đỏ, số imei 1: 358621475038627, số imei 2: 358621475038632, bên trong gắn thẻ sim số 0896534228, điện thoại cũ, đã qua sử dụng, thu giữ của Lê Văn T. Quá trình điều tra, xác định đây là tài sản của T và không liên quan đến hành vi phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện TX đã trả lại cho T là đúng quy định của pháp luật.

- Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream, mang biển số 51P3-4215, số khung: LC150FMG-01603919, số máy: NJ100-2008282, tình trạng đã qua sử dụng, thu giữ của Lê Văn T. Quá trình điều tra xác định được xe mô tô này do ông Đặng T đứng tên giấy đăng ký, được Lưu Bá Kiên, sinh năm: 2000, địa chỉ: Thôn 2, xã T1, huyện Thường Xuân mua lại để sử dụng nhưng chưa sang tên. Gần đây do không có

nhu cầu sử dụng nên cho Lê Văn T mượn sử dụng và qua tra cứu xác định được xe mô tô này không phải là vật chứng, tang vật trong vụ án khác. Đồng thời việc T sử dụng xe mô tô trên để đi mua ma túy K hoàn toàn không biết nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thường Xuân đã trả lại cho K là có cơ sở.

Đối với Lưu Bá K cho T mượn xe mô tô để sử dụng, khi T mua, tàng trữ trái phép chất ma tuý thì K không biết nên Cơ quan Cảnh sát điều tra huyện Thường Xuân không truy cứu trách nhiệm hình sự đối K là đúng quy định của pháp luật.

Đối với người đàn ông có hành vi bán trái phép chất ma túy cho T ở đường Phạm Hùng, quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, T không biết thông tin, lai lịch về người này nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thương Xuân không có cở sở để điều tra, xác minh.

Tại bản Cáo trạng số: 16/CT – VKSTX, ngày 28 tháng 02 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thường Xuân đã truy tố Lê Văn T về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát phát biểu giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo. Đề nghị HĐXX áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, Điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 BLHS. Xử phạt: Lê Văn T từ 18 (mười tám) tháng đến 24 (hai mươi bốn) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 24/01/2025.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo T.

Về xử lý vật chứng và án phí: Đề nghị HĐXX xem xét theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nhận tội và không có tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát.

Căn cứ vào các tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. *Về thủ tục tố tụng:* Cơ quan Điều tra, Viện Kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì, do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện đều hợp pháp.

[2]. *Xét hành vi phạm tội của bị cáo*: Lời khai nhận của bị cáo tại phiên toà, phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận: Vào hồi 18 giờ 45 phút

ngày 24/01/2025 tại đường liên thôn thuộc địa phận thôn ĐX, xã T1, huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hoá, Lê Văn T đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,236g ma tuý loại Heroine và 0,080g ma tuý loại Methamphetamine, tổng khối lượng 02 chất ma tuý là 0,316g ma tuý, mua của người đàn ông không rõ nhân thân, lai lịch tại đường Phạm Hùng, quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội với mục đích để sử dụng, bị Tổ công tác Công an huyện Thường Xuân kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang. Hành vi của Lê Văn T có đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thường Xuân truy tố bị cáo T là chính xác, đúng pháp luật.

[3]. *Xét tính chất của vụ án*: Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo là nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, bởi lẽ hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, bị cáo ý thức được tác hại của ma túy đối với sức khỏe và đời sống xã hội cũng như sự ngăn cấm của pháp luật, nhưng bị cáo đã coi thường pháp luật, thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, làm ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an và an toàn xã hội tại địa phương. Do vậy cần phải xử lý nghiêm để răn đe, phòng ngừa chung.

[4]. *Về tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo*: Tình tiết tăng nặng bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối lỗi, bị cáo chưa có vợ con tuổi đời còn trẻ, trước khi vi phạm pháp luật là người lương thiện, do đó được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5]. *Về áp dụng hình phạt*: Từ những căn cứ trên, áp dụng Điều 38 BLHS, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian là cần thiết để bị cáo, cải tạo giáo dục trở thành công dân có ích cho xã hội.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo T không có nghề nghiệp, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

Lời nói sau cùng của bị cáo Lê Văn T xin giảm nhẹ hình phạt.

[6]. *Xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thường Xuân tại phiên tòa và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng đối với bị cáo*: Về tội danh, điều luật áp dụng, án phí và xử lý vật chứng là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật nên được HĐXX chấp nhận.

[7]. *Về xử lý vật chứng*: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Tịch thu, tiêu hủy: 0,216g là ma tuý loại Heroine; chất bột màu hồng có khối lượng 0,065g là ma tuý loại Methamphetamine là vật chứng của vụ án sau giám định.

[8]. *Về án phí*: Bị cáo phải nộp án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự 2015.

Tuyên bố: Lê Văn T phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

Xử phạt: Lê Văn T 20 (hai mươi) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 24/01/2025, tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu, tiêu hủy: 01 phong bì màu trắng do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành dán kín niêm phong (kèm theo Kết luận giám số 635/KL-KTHS ngày 27/01/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa). Vật chứng được thể hiện như biên bản bàn giao vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thường Xuân và Chi cục thi hành án dân sự huyện Thường Xuân lập ngày 28/02/2025.

Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14. Bị cáo Lê Văn Tâm phải nộp 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (26/3/2025).

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Lê Thị Tâm

Nơi nhận:
-VKSND tỉnh Thanh Hoá;
- VKSND huyện Thường Xuân;
- Công an tỉnh Thanh Hóa;
- Bị cáo;
- Chi cục THADS huyện TX;
- Phân trại tạm giam khu vực TX;
- Sở tư pháp tỉnh Thanh Hóa;
- Lưu HSVA.